

Vài nét về linh đạo Đức cha Lambert

Những chữ viết tắt

AMEP = Archives des Missions Étrangères de Paris (Thư khố Hội Thừa Sai Paris).

APF = Archivio Storico di Propaganda Fide (Thư khố bộ Truyền Giáo tại Rôma).

Bài Viết = *Bài Viết Của Đức Cha Lambert*, 2012.

Brisacier = Jacques-Charles de Brisacier, *Cuộc Đời Đức Cha Lambert de la Motte, Giám Mục Hiệu Toà Beryte*, 2015.

Đặc Sủng = *Đặc Sủng Mến Thánh Giá*, 2012.

Giới thiệu

Năm 2016 này, tôi lại về Việt Nam gặp gỡ và thuyết trình tại vài hội dòng Mến Thánh Giá. Một trong các đề tài được yêu cầu là :

« *Chúng con xin Cha trình bày đề tài về Linh Đạo Đức Cha Lambert cách cụ thể để chị em có thể ứng dụng vào thực tế* ».

Nhưng để trình bày đề tài này, chúng ta sẽ phải đề cập tới những giáo huấn của Đức cha Lambert vừa lý thuyết lại vừa trừu tượng. Thật khó cho các nữ tu theo dõi và ghi nhớ. Từ đó, tôi mới nghĩ rằng một tập ghi chú những lời dạy của Đức cha Lambert về linh đạo của ngài có thể sẽ hữu ích cho các nữ tu.

Tập tài liệu này được soạn ra vì lý do và mục đích đó.

Tại Pháp, ngày 10.06.2016

Lm. Đào Quang Toàn

Phần I : Tổng quát

Đức cha Lambert nói với các nữ tu Mến Thánh Giá

Đức cha Lambert nói về các nữ tu Mến Thánh Giá

Đời sống thiêng liêng

Lời khấn nội tâm

Sống theo Thần khí

Đức cha Lambert nói với các nữ tu Mến Thánh Giá

Sau đây là những lời Đức cha Lambert nói với các nữ tu Mến Thánh Giá. Tất cả là ba bản văn : « Thư Luân Lưu », « Hội Dòng Chị Em Mến Thánh Giá Con Thiên Chúa » và « Thư Gửi Bà Anê và Bà Paula ». Ngoài ba bản văn này, chúng ta không tìm thấy lời nào khác của Đức cha Lambert « nói với » các nữ tu Mến Thánh Giá nữa. Còn về những lời ngài « nói về » các nữ tu này, chúng ta sẽ trình bày vào những trang tới.

Giới thiệu tài liệu :

Đức cha Lambert viết « Thư Luân Lưu » bằng tiếng Pháp, hiện còn lưu giữ được ba bản tại Paris (AMEP, tập 677, trang 179 ; tập 677, trang 209 ; tập 855, trang 173) và một bản tại Rôma (APF, SOCP, tập 3, trang 544v). Lá thư này đã được xuất bản tại Paris ngay từ năm 1674¹.

Đức cha Lambert viết « Hội Dòng Chị Em Mến Thánh Giá Con Thiên Chúa » bằng tiếng Pháp, hiện còn lưu giữ được ba bản tại Paris (AMEP, tập 677, trang 179-181 ; tập 677, trang 209-212 ; tập 278, trang 502-512) và một bản tại Rôma (APF, SOCP, tập 3, trang 544v-545v). Bản văn tiếng Pháp này đã được cha Adrien Launay xuất bản năm 1923². Bản văn này cũng được Đức cha Lambert viết bằng tiếng Latinh để trình lên Toà Thánh, hiện còn lưu giữ được một bản tại Paris (AMEP, tập 663, trang 7-10) và một bản tại Rôma (APF, SOCP, tập 3, trang 152v-154r, mang chữ ký của Đức cha Lambert).

Đức cha Lambert viết « Thư Gửi Bà Anê và Bà Paula » bằng tiếng Pháp, hiện còn lưu giữ được ba bản tại Paris (AMEP, tập 677, trang 184-185 ; tập 677, trang 216 ; tập 855, trang 178) và một bản tại Rôma (APF, SOCP, tập 3, trang 547v). Lá thư này đã được xuất bản tại Paris ngay từ năm 1674.³

Cả ba bản văn tiếng Pháp trên đây đã được cha Adrien Launay xuất bản năm 1927.⁴

&

Thư Luân Lưu

Thư luân lưu gửi các chị em đã khấn đức khiết tịnh và đang sống chung với nhau từ nhiều năm nay.

Các chị em thân mến,

Từ khi ta đến vương quốc này, một trong những bận tâm chính của ta là tìm hiểu tình trạng Giáo Hội tại đây. Trong phúc trình mà người ta trao cho ta, ta vô cùng vui mừng biết tin chị em đã tự

¹ *Relations des missions des evesques françois aux royaumes de Siam, de la Cochinchine, de Cambodge, et du Tonkin*, Paris, P. Le Petit et C. Angot, 1674, tr. 298-299.

² *Histoire de la Mission de Cochinchine. Documents historiques*, tome I, (1658-1728), Paris, Téqui, 1923, (rééditions en 2000), tr. 97-99.

³ *Relations des missions des evesques françois...*, sách đã dẫn, tr. 302-303.

⁴ *Histoire de la Mission du Tonkin. Documents historiques*, (1658-1717), Paris, Maisonneuve, 1927, (rééditions en 2000), tr. 101-105.

dâng mình cho Thiên Chúa bằng một lời khấn riêng. Bởi vì sự dấn thân đó là một dấu hiệu hiển nhiên của lòng thương xót đặc biệt của Thiên Chúa nơi chị em, nên thật là chính đáng rằng chị em hãy biết ơn Thiên Chúa hơn các người nữ khác mà Ngài không ban một ân huệ rất cao trọng như vậy. Chính trong nhận định khấn thiết đó, ta có ý tưởng là đề nghị cho chị em một lối sống mà đối với ta, có vẻ rất hữu ích cho vinh quang Thiên Chúa. Ta chỉ dạy cho chị em lối sống này với nhiều tin tưởng hơn nữa, vì ta có thể quả quyết với chị em rằng trước khi biết chị em và chưa hề nghe nói tới chị em, ta đã được thúc đẩy trong lòng từ lâu rồi, phải lập ra lối sống đó⁵ cho vài linh hồn được Thiên Chúa yêu thương cách đặc biệt. Vậy, chị em hãy nhận lấy lối sống này từ Thiên Chúa hơn là từ ta, và chị em chớ hề nghi ngờ rằng nếu chị em muốn theo con đường trọn lành này, chị em sẽ đạt tới một sự hiểu biết rất sâu và một tình yêu rất cao đối với Chúa Giêsu Kitô, đó là điều bao gồm tất cả hạnh phúc đời này và đời sau.

Hội Dòng Chị Em Mến Thánh Giá Con Thiên Chúa

Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần.

Bởi ý định của Thiên Chúa khi chết để cứu rỗi con người, là buộc con người chết cho chính mình và chỉ sống cho Thiên Chúa, theo giáo lý của vị đại tông đồ nơi dân thành Côrintô : « Đức Kitô đã chết thay cho mọi người, để những ai đang sống, không còn sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và sống lại vì mình » (2 Cr 5, 15). Bản phận của một chủ chăn, cách riêng trong một Giáo Hội mới khai sinh, là chỉ dạy chân lý rất ít được biết đến này cho các Kitô hữu. Chính trong nhận định đó mà từ nhiều năm nay chúng tôi tìm kiếm những cách thế có thể dẫn dắt tín hữu đến một công trình rất đỗi cao cả như vậy, chúng tôi cảm thấy được đưa đến việc thiết lập trong tất cả các nơi thuộc trách nhiệm truyền giáo của chúng tôi, một hội dòng Những Người Yêu Mến Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô, tuyên giữ⁶ việc suy niệm suốt đời mình và mỗi ngày thông phần vào những thương khó của Chúa. Vài phụ nữ đạo đức⁷ tại Đàng Ngoài từ lâu đã dâng mình giữ tiết dục, khi biết điều này thì họ nghĩ rằng không có cách nào tạ ơn Thiên Chúa xứng với ân huệ họ đã nhận được cho bằng việc gia nhập hội đoàn này.

Và do tình yêu mến Chúa Giêsu Kitô thúc đẩy, họ nhiệt thành tỏ lòng ao ước xem có thể làm gì để hoàn toàn dâng mình phụng sự Thiên Chúa. Đó là đường lối mà lòng nhân lành Chúa đã dùng để làm nền tảng đầu tiên cho nếp sống tu trì tại Đàng Ngoài và cho một hội dòng đặc biệt mang tước hiệu hội dòng Chị Em Mến Thánh Giá Con Thiên Chúa.

Mục đích

Mục đích của hội dòng này sẽ là tuyên giữ đặc biệt⁸ việc suy niệm mỗi ngày những đau khổ của Chúa Giêsu Kitô, như phương thế hữu ích nhất để đạt tới sự hiểu biết Người và yêu mến Người.

⁵ Bản AMEP, tập 677, tr. 179 và bản APF, SOCP, tập 3, tr. 544v ghi : « sollicité ... de le dresser... » và « recevez-le donc... ». Bản AMEP, tập 677, tr. 209 và bản AMEP, tập 855, tr. 173 ghi : « sollicité ... de les dresser... » và « recevez-les donc... ».

⁶ « faire profession de » = « tuyên giữ ».

⁷ « Quelques femmes pieuses » trong tất cả các bản văn. Cha Adrien Launay đã sửa thành « quelques âmes pieuses » trong *Histoire de la Mission du Tonkin*, (sách đã dẫn, tr. 102).

⁸ « faire profession spéciale de » = « tuyên giữ đặc biệt ».

Công việc

Việc đầu tiên trong các việc của những người⁹ gia nhập hội dòng này sẽ là liên li kết hiệp nước mắt, việc cầu nguyện và hy sinh đền tội của mình vào công nghiệp Đấng Cứu Thế, hầu xin Thiên Chúa ơn trở lại cho các kẻ ngoại trong khắp ba giáo phận tông toà¹⁰ và cách riêng tại Đàng Ngoài.

Việc thứ hai là dạy bảo các thiếu nữ, có đạo cũng như ngoại đạo, những sự mà giới nữ phải biết. Nếu đạo Chúa gặp phải tình trạng cấp bách khiến không thể làm được việc này, các chị em sẽ nhớ rằng khi có thể, thì đây là một trong những việc chính của mình.

Việc thứ ba là sẽ săn sóc phụ nữ và thiếu nữ bệnh hoạn, có đạo hay ngoại đạo, để dùng cách thức này mà trao đổi với họ những sự về ơn cứu rỗi và trở lại của họ.

Việc thứ bốn là trong những trường hợp cần thiết, các chị em sẽ lo rửa tội các trẻ nhỏ gặp cơn nguy tử trước khi chúng lãnh phép rửa tội.

Việc thứ năm là sẽ làm hết sức mình để kéo những phụ nữ và thiếu nữ truy lạc ra khỏi cuộc sống xấu xa của họ.

Quy luật

Điều 1 : Các chị em thấy mình được gọi vào hội dòng này sẽ tuyên ba lời khấn thông thường là khó nghèo, khiết tịnh và vâng lời. Và các chị em sẽ chỉ được nhận vào hội dòng này sau hai năm thử.

Điều 2 : Vào lúc này, các chị em không thể vượt quá mười người trong mỗi nhà, kể cả chị bề trên.

Điều 3 : Chị bề trên và các chị hữu trách sẽ do chúng tôi hay vị tổng đại diện của chúng tôi chọn lựa sau khi có ý kiến của vị quản nhiệm tỉnh hạt nơi các chị em ở.

Điều 4 : Về tinh thần¹¹, các chị em sẽ tùy thuộc vào vị quản nhiệm tỉnh hạt nơi các chị em ở và hằng năm các chị em sẽ tường trình cho ngài vấn đề vật chất của các chị em.

Điều 5 : Bởi vì các chị em được miễn giữ nội vi do nhiệm vụ đặc biệt của hội dòng phải chuyên lo phần rỗi cho tha nhân, các chị em sẽ ra ngoài vì lý do trên với phép của chị bề trên. Chị bề trên sẽ luôn luôn cho các chị em một người bạn để cùng đi đến nơi được sai tới.

Điều 6 : Tất cả các chị em sẽ chăm lo làm việc tay chân, ngoài thời gian phục vụ tha nhân, trừ các ngày Chúa Nhật và lễ buộc. Trong những ngày đó, các chị em sẽ lần hạt kính Đức Bà và sẽ dùng nửa giờ đọc sách thiêng liêng, hay chuyện các thánh, hay một sách thiêng liêng nào khác.

Điều 7 : Các chị em sẽ ngưng việc vào 9 giờ 30 tối, và sẽ dùng mười lăm phút để xét mình về các sinh hoạt trong ngày và mười lăm phút đọc kinh, sau đó các chị em sẽ đi ngủ.

Điều 8 : Các chị em sẽ thức dậy vào 4 giờ sáng để cầu nguyện, bắt đầu bằng các kinh được đọc ngày Chúa Nhật trong cộng đoàn tín hữu. Sau đó, chị em dùng một giờ để suy niệm một trong các bài đã được soạn sẵn về cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta, do

⁹ Trong cả 4 bản văn bút tích đều ghi « ceux qui l'embrasseront ». Cha Adrien Launay đã sửa thành « celles qui l'embrasseront » trong *Histoire de la Mission de Cochinchine*, (sách đã dẫn, tr. 98). Bản la tinh ghi « omnes illae quae » (tức : « celles qui »).

¹⁰ « vicariats apostoliques » = « các giáo phận tông toà ».

¹¹ « pour le spirituel » trong tất cả các bản bút tích. Bản tiếng la tinh cũng ghi : « in spiritualibus ». Cha Adrien Launay đã sửa thành « pour le temporel » trong *Histoire de la Mission du Tonkin*, (sách đã dẫn, tr. 103).

chị bề trên hay một chị nào đó đọc cho các chị em nghe. Và tiếp theo, các chị em sẽ đọc kinh *Cầu Các Thánh*, kinh *Cáo Minh*, kinh *Xin Chúa Xót Thương*.

Sau đó, các chị em sẽ đọc lời tiên xướng « *Vì chúng tôi mà Chúa Kitô đã vâng lời cho đến chết và chết trên Thập Giá* ». Các chị em sẽ lặp lại lời tiên xướng đó sau khi đọc thánh vịnh *Sám Hối*. Trong khi đọc lời tiên xướng, thánh vịnh *Sám Hối* và lời nguyện *Xin Chúa Đoái Xem*¹², các chị em sẽ đánh tội mà nhớ đến những cực hình Con Thiên Chúa đã chịu, liên kết hy sinh nhỏ đó vào ý hướng và lý do của Chúa khi Ngài chịu những cực hình và Ngài muốn chúng ta cũng có những ý hướng và lý do như Ngài. Nếu có lý do nào ngăn cản việc đền tội trên chung với nhau hay theo cách thức như thế, các chị em sẽ làm tròn bổn phận này bằng cách mang giây xích nào đó, hay theo ý của cha giải tội, làm một việc đền tội khác tương đương việc đánh tội.

Điều 9 : Vào Chúa Nhật Lễ Lá và những ngày tiếp theo, các chị em sẽ làm gấp đôi việc đền tội bình thường. Và vào Thứ Sáu Tuần Thánh, người ta sẽ làm gấp ba việc đền tội đó để long trọng tôn kính thời gian thánh của cuộc Thương Khó và cách riêng, ngày Con Thiên Chúa chết.

Điều 10 : Các chị em sẽ có lòng sùng kính đặc biệt các ngày lễ Cắt Bì, Tìm Thấy Thánh Giá và Suy Tôn Thánh Giá.

Điều 11 : Các chị em sẽ chỉ dùng hai bữa ăn mỗi ngày : một bữa ban sáng và một bữa khác ban chiều. Và các chị em sẽ kiêng thịt suốt đời, trừ các ngày Giáng Sinh, Phục Sinh và Hiện Xuống.

Điều 12 : Các chị em sẽ giữ chay mọi ngày thứ sáu mà tưởng nhớ những đau khổ và cái chết của Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta. Vào những ngày đó, cũng như vào các ngày chay theo luật Giáo Hội, các chị em sẽ không ăn trước 10 giờ sáng.

Điều 13 : Các phụ nữ và thiếu nữ hồi cải muốn gia nhập hội dòng này, sẽ theo cùng các mục đích, công việc, nhiệm vụ và quy luật trên. Nhưng họ sẽ lập một căn nhà và một cộng đoàn tách biệt, bề trên của họ sẽ luôn luôn là một người trong các chị em không bao giờ sa ngã.

Điều 14 : Vị bổn mạng của hội dòng này sẽ luôn luôn là thánh Giuse vinh hiển. Nhờ sự cầu bầu của thánh nhân, người ta sẽ xin Thiên Chúa cho hội dòng được thiết lập, phát triển và hoàn thiện.

Điều lệ này được lập nên do chúng tôi, Giám Mục Bêrite, đại diện tông toà, cho các phụ nữ và thiếu nữ đạo đức và hồi cải. Họ đã khẩn đức khiết tịnh từ lâu hay sẽ khẩn sau này, tại vương quốc Đàng Ngoài và tại tất cả các nơi thuộc ba giáo phận tông toà Trung Hoa¹³. Chúng tôi đệ trình điều lệ này lên Toà Thánh xét định và kiểm duyệt, vì chỉ duy nhất Toà Thánh mới có quyền chuẩn nhận hoặc bác bỏ những việc thành lập tương tự này.

Làm tại Đàng Ngoài, ngày ... tháng 2 năm 1670.

¹² Tất cả các bản bút tích tiếng Pháp đều ghi : « pendant laquelle antienne, Miserere et l'oraison Respice », cũng như bản tiếng la tinh : « Interim dum praedicta antiphona, psalmus Miserere, et oratio Respice, recitabantur ». Cha Adrien Launay đã lầm khi ghi « pendant laquelle antienne et l'oraison Respice » trong *Histoire de la Mission du Tonkin*, (sách đã dẫn, tr. 103).

¹³ « Ba giáo phận tông toà Trung Hoa » (« trois vicariats de la Chine », « trium vicariatuum Sinensium ») là kiểu nói thời đó để chỉ các giáo phận Đàng Ngoài, Đàng Trong và Bắc Kinh được Tòa Thánh thành lập năm 1659.

Thư Gửi Bà Anê và Bà Paula

Pierre Lambert, nhờ ơn Thiên Chúa và Toà Thánh tông truyền, là Giám Mục Bêrite, đại diện tông toà, gửi lời chào và phép lành đến quý chị Anê và Paula thân mến, hai người nữ đầu tiên đã gia nhập hội dòng các chị em Mến Thánh Giá Chúa Giêsu Kitô.

Ta đã ao ước nói chuyện với các con sau khi các con tuyên các lời khấn cách công khai vào ngày lễ Tro, trước sự hiện diện của ta, để nói thêm với các con vài điều về sự cao trọng của bậc sống các con và sự hoàn thiện mà lòng thương xót Thiên Chúa gọi các con đến. Nhưng ta buộc phải ra đi vào ngày hôm đó để trở về, ta có ý tưởng là viết cho các con lời này để chỉ bảo các con rằng : các con không còn thuộc về các con nữa, nhưng thuộc trọn về Chúa Giêsu Kitô. Các con đã tự dâng mình hoàn toàn cho Chúa Giêsu Kitô để từ nay chỉ còn chuyên tâm hiểu biết Chúa và yêu mến Chúa, bằng việc suy niệm và bắt chước cuộc đời đau khổ của Người và bằng việc thực hành những nhiệm vụ của hội dòng các con. Ta hết sức khuyến khích các con trung thành với những việc trên, vì ta biết rõ ích lợi to lớn mà các con và toàn thể Giáo Hội này sẽ nhận được từ đó.

Ta cũng căn dặn các con một cách rất đặc biệt hãy hết lòng chăm sóc các tập sinh của các con, phải xem họ như những kho thánh mà Thiên Chúa đã đặt trong tay các con. Các con hãy nhớ khắc ghi thường xuyên vào lòng họ mục đích chính của hội dòng các con là tiếp tục cuộc đời đau khổ của Chúa Giêsu Kitô nơi họ và mọi ngày, bằng cầu nguyện, nước mắt, công việc và hy sinh, xin Chúa ơn trở lại cho kẻ ngoại và cho các Kitô hữu xấu.

Nhưng điều cực kỳ quan trọng là thực hành tất cả mọi sự thay cho Chúa Giêsu Kitô. Người ao ước chính mình làm những điều ấy mà không thể được, nên Người đã dùng vài kẻ được tuyển chọn mà ban đầy tinh thần trung gian của mình, để tiếp tục cuộc sống lữ thứ và hiến tế của Người cho đến tận thế.

Các con thân mến, qua đó, các con thấy được sự cao trọng của ơn gọi các con và thấy được rằng các con đã chết cho thế gian, nghĩa là cho các giác quan, cho bản tính tự nhiên và cho lý trí con người để từ nay trở đi chỉ sống theo những lời dạy, việc làm và cuộc đời của Chúa Giêsu Kitô. Ta xin các con hãy thường xuyên suy nghĩ về điều đó và xin các con đừng quên ta trước mặt Thiên Chúa.

Tại cửa khẩu Đàng Ngoài, ngày 26 tháng 2 năm 1670.